

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH



**GIẤY PHÉP THĂM DÒ
KHOÁNG SẢN**

Số.....
Ngày cấp.....



Số: 1945 /GP-UBND

Tây Ninh, ngày 21 tháng 9 năm 2023

GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của
Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến
hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 53/2013/TT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định tổ chức và hoạt động
của Hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Quy định về đề án thăm dò khoáng
sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản,
mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ
lượng khoáng sản, trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc bổ sung một số điều của Thông
tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và
Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và
mẫu Báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép
hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục
đóng cửa mỏ khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2018 của
UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm
thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;*

*Căn cứ Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018 của
UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản*

làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2120/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch và Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 745/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch khai thác khoáng sản làm VLXD thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh hàng năm đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh ban hành về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Tân Châu;

Căn cứ Công văn số 3527/UBND-KT ngày 17/10/2022 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện dự án đầu tư phi nông nghiệp cho Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Bảo Phú Quý;

Căn cứ Công văn số 695/UBND-KT ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương cho Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Bảo Phú Quý được phép thăm dò khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 27/3/2023 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản;

Căn cứ Biên bản số 331/BB-HĐTĐ ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh về việc thẩm định đề án thăm dò khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại ấp Tân Châu, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Bảo Phú Quý;

Căn cứ Công văn số 8295/VP-TH ngày 18/9/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc kết luận cuộc họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh về cấp giấy phép thăm dò khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường của Công ty TNHH xây dựng Thương mại Bảo Phú Quý tại ấp Tân Châu, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

Xét Đơn đề nghị Giấy cấp phép thăm dò khoáng sản ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Bảo Phú Quý;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 5812/TTr-STNMT ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và Báo cáo thẩm định số: 5811/BC-STNMT ngày 17/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Bảo Phú Quý, trụ sở tổ 11, khu phố 1, thị trấn Dương Minh Châu, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh được thăm dò khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại ấp Tân Châu, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, với nội dung cụ thể như sau:

Diện tích khu vực thăm dò: 5,9 ha, được giới hạn bởi các điểm khép kín từ 1 đến 10 có toạ độ xác định theo Phụ lục số 1 và Phụ lục số 2 Giấy phép này.

Thời gian thăm dò: 4,0 tháng, kể từ ngày được cấp giấy phép.

Khối lượng công tác thăm dò: theo đề án thăm dò đã được Hội đồng thăm định đề án thăm dò khoáng sản của UBND tỉnh thẩm định và thông qua.

Chi phí thăm dò: 261.000.000 đồng, bằng nguồn vốn tự có của Công ty (đơn giá áp dụng theo các quy định hiện hành của Nhà nước).

Điều 2. Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Bảo Phú Quý, có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Lựa chọn tổ chức có năng lực tiến hành thi công công tác thăm dò theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BTNMT ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về điều kiện của tổ chức hành nghề thăm dò khoáng sản. Thực hiện thăm dò khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường theo phương pháp và khối lượng đã quy định tại Đề án đã được UBND tỉnh chấp thuận và Điều 1 của Giấy phép này, và theo các quy định khác của pháp luật có liên quan; thi công các hạng mục công việc đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ môi trường; thu thập và tổng hợp đầy đủ, chính xác các tài liệu, kết quả thăm dò; kiểm tra và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và tính trung thực của tài liệu thực tế thi công; bảo quản lưu giữ đầy đủ các tài liệu nguyên thủy, tài liệu thực tế có liên quan và các mẫu vật địa chất, khoáng sản theo quy định hiện hành.

3. Thông báo kế hoạch, thời gian triển khai thi công các hạng mục công tác thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh; chịu sự kiểm tra, giám sát quá trình thi công hệ phương pháp kỹ thuật và các hạng mục công việc của Đề án của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh.

4. Bảo vệ tài nguyên khoáng sản; nghiêm cấm mọi hoạt động khai thác trong quá trình thăm dò; nếu phát hiện các khoáng sản khác, phải kịp thời có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh để xử lý theo quy định.

5. Tiến hành phân tích các loại mẫu tại các cơ sở đạt tiêu chuẩn VILAS, LAS-XD; làm rõ chất lượng, trữ lượng vật liệu xây dựng thông thường cho mục đích sử dụng san lấp. Trước khi tiến hành lấy mẫu công nghệ, phải đăng ký khối

lượng, vị trí, thời gian, phương pháp lấy mẫu tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh để kiểm tra ngoài thực địa và giám sát thực hiện.

6. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành.

7. Trình thẩm định, xét duyệt báo cáo kết quả thăm dò tại Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh và nộp báo cáo vào Lưu trữ Địa chất theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động thăm dò khoáng sản theo giấy phép này, Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Bảo Phú Quý chỉ được phép thực hiện sau khi thông báo chương trình và khối lượng thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh và chính quyền địa phương để phối hợp quản lý, kiểm tra và xác định cụ thể diện tích, tọa độ, mốc giới công trình thăm dò tại thực địa./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Bảo Phú Quý;
- Cục Khoáng sản Việt Nam;
- Chi cục KS HĐKS phía Nam;
- UBND huyện Tân Châu;
- Các Sở: TN&MT; KH&ĐT; NN&PTNT; XD; Công Thương;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- LĐVP; phòng KT;
- Lưu HS, VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Chiến

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ VẬT LIỆU XÂY DỰNG
THÔNG THƯỜNG, TẠI ÁP TÂN CHÂU, XÃ TÂN PHÚ,
HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

(Kèm theo Giấy phép thăm dò số: 1945/GP-UBND
ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Điểm góc	Tọa độ VN 2000, KTT 105 ⁰ 30', múi chiếu 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
1	1271571,00	568708,00
2	1271585,00	568840,00
3	1271434,00	568865,00
4	1271284,75	568847,78
5	1271268,29	568615,84
6	1271285,07	568626,00
7	1271325,63	568633,76
8	1271418,05	568635,68
9	1271482,53	568641,55
10	1271482,91	568715,65
Diện tích: 5,9 ha		





ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

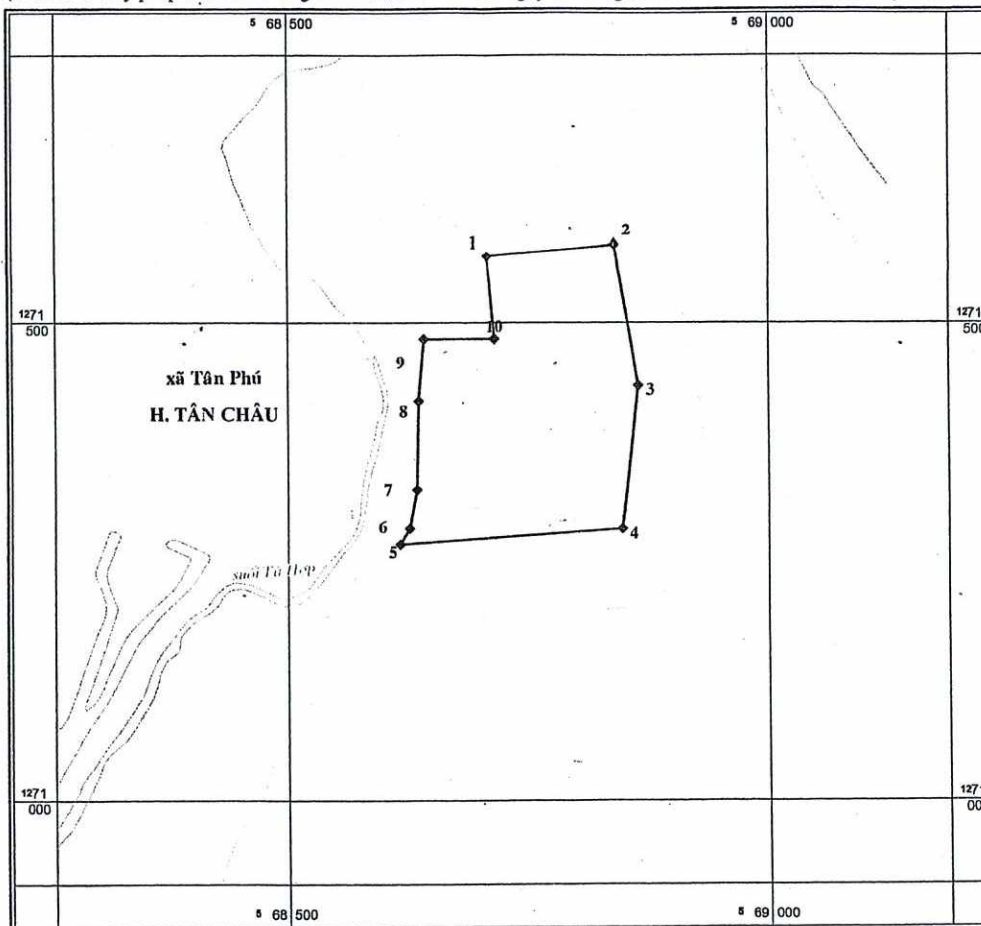
Phụ lục 2

BẢN ĐỒ KHU VỰC XIN THẨM DÒ

Khoảng sản vật liệu xây dựng thông thường tại ấp Tân Châu, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh
(Kèm theo Giấy phép thăm dò khoáng sản số: 1942./GP-UBND ngày 21...tháng 9...năm 2023 của UBND tỉnh Tây Ninh)

BẢN TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC

Điểm góc	Hệ tọa độ: VN-2000 Hội nhập KT 105,5 múi 3	
	X (m)	Y (m)
1	1271571,00	568708,00
2	1271585,00	568840,00
3	1271434,00	568865,00
4	1271284,75	568847,78
5	1271268,29	568615,84
6	1271285,07	568626,00
7	1271325,63	568633,76
8	1271418,05	568635,68
9	1271482,53	568641,55
10	1271482,91	568715,65
Diện tích: 5,9ha		



- CHỈ DẪN**
- Ranh giới xin thăm dò và số hiệu điểm góc
 - Đường bình độ chính
 - Đường bình độ phụ
 - Sông suối
 - Hệ tọa độ VN-2000, KT 105,5 múi 3

Người trích lục: Trần Văn Thịnh
 Ký tên: *Trần Văn Thịnh*
 Trích lục từ bản đồ địa hình tỉnh Tây Ninh,
 tỷ lệ 1:50.000 kinh tuyến trực 105,5 múi 3

